

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2020/HSST
Ngày: 30/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **VÕ QUANG TRUYỀN**.

2. Ông **LÊ CÔNG QUYỀN**.

Thư ký phiên tòa: Bà **TRƯƠNG THỊ THẢO QUYÊN** – Thư ký Tòa án nhân dân
Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên
tòa:* Ông **HỒ CHÍ DŨNG** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây
Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST - HS ngày 15
tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST – HS ngày
ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **TRẦN DƯƠNG M** (tên gọi khác: **M Lúa**), sinh năm 1976, tại tỉnh Khánh Hòa;
trú tại: khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm
mướn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn KH (đã chết) và bà Dương Thị TU (đã chết); bị cáo có
vợ là Trần Thị H và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày
20/01/2020, chuyển tạm giam từ ngày 23/01/2020 đến ngày 15/4/2020 được thay thế biện
pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. **LẠI TẤN TH**, sinh năm 1987, tại Tây Ninh; trú tại: khu phố LTh, phường
LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ cửa nhôm - kính; trình độ văn
hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Lại Tấn T1 và bà Ngô Thị KS; bị cáo có vợ là Phan Thị CT và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020, chuyển tạm giam từ ngày 23/01/2020 đến ngày 18/4/2020 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. **LẠI TẤN TH1** (tên gọi khác: **RE**), sinh năm 1981, tại Tây Ninh; trú tại: khu phố LTh, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Tấn T1 và bà Ngô Thị KS; bị cáo có vợ là Nguyễn Mộng NH và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. **TRẦN THIÊN H** (tên gọi khác: **C**), sinh năm 1975, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố LM, phường LTB, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: ấp LY, xã LTN, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thiên HI (đã chết) và bà Nguyễn Thị RA (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị NM và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 thì được trả tự do; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. **TRẦN DƯƠNG TH2**, sinh năm 1974, tại Tây Ninh; trú tại: khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn KH (đã chết) và bà Dương Thị TU (đã chết); bị cáo có vợ là Giang Thị MD và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số: 17/2017/HSST ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xử phạt 12 tháng tù về tội: “Tổ chức đánh bạc”, chấp hành xong ngày 13/11/2017, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 thì được trả tự do; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. **NGUYỄN TẤN Đ**, sinh năm 1991, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp NH, xã NTH, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp NPH, xã BN, huyện Dương M Châu, tỉnh Tây Ninh ; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn TR và bà Nguyễn Kim LI; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Mỹ TE, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án số 115/2020/HSST ngày 29/9/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử 06 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 17/12/2010, đã được xóa án tích.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/QĐ – XPVPHC ngày 14/02/2012 của Công an xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đã nộp ngày 21/04/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 thì được trả tự do; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. NGUYỄN VĂN M1 (tên gọi khác: **TU**), sinh năm 1992, tại Tây Ninh; trú tại: nhà số 21, hẻm 06, đường TVT, KP 2, P 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn LA và bà Phạm Thị KL; bị cáo có vợ là Trần Thị TA và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút, ngày 20/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh kiểm tra quán cà phê không tên thuộc khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Trần Dương M có hành vi làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho các bị cáo Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ tham gia đặt cược. Ngoài ra, còn một số đối tượng khác đã chạy thoát trong quá trình bắt giữ, hiện chưa xác định được. Tang vật thu giữ gồm: Tiền Việt Nam thu giữ trên chiếu bạc là 4.250.000 đồng; tiền Việt Nam thu giữ trong người các bị cáo là 11.925.000 đồng và các dụng cụ dùng để đánh bạc.

Theo quy ước khi tham gia đánh bạc, người chơi đặt tiền vào bên tài và xỉu, bị cáo M dùng 03 cục xí ngầu bỏ vào đĩa sành, dùng nắp nhựa úp lên trên để lắc. Sau khi lắc và đợi người chơi đặt tiền xong, mở nắp nhựa ra. Nếu 03 mặt trên của 03 hột xí ngầu cộng lại có số nút từ 03 đến 10 là xỉu thì người làm cái thua những người đặt bên xỉu và thắng những người đặt bên tài; từ 11 đến 18 là tài thì người làm cái thua bên tài và thắng những người đặt bên xỉu. Nếu 03 mặt trên của 03 cục xí ngầu giống nhau và có tổng số nút là 3, 6, 9 là bão xỉu, có tổng số nút là 12, 15, 18 là bão tài. Khi bão tài thì người làm cái hòa với những người đặt tài, thắng những người đặt xỉu và ngược lại. Nếu thua, người chơi sẽ

thua toàn bộ số tiền đặt cược; nếu thắng, người chơi sẽ thắng được bằng M1 lần số tiền đặt cược. Mỗi người chơi đặt ít nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 400.000 đồng.

Số tiền từng bị cáo mang theo đánh bạc như sau:

- Bị cáo Trần Dương M mang theo bộ dụng cụ lắc tài xỉu để làm cái và số tiền 940.000 đồng, quá trình đánh bạc thua 530.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 410.000 đồng.

- Bị cáo Lại Tấn TH khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 9.550.000 đồng, sử dụng 5.550.000 đồng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người 9.050.000 đồng (trong đó có 4.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc).

- Bị cáo Trần Thiện H mang theo số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người 1.500.000 đồng.

- Bị cáo Trần Dương TH2 mang theo số tiền 860.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc chưa thắng, chưa thua, khi bị bắt thu giữ trên người 860.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Tấn Đ mang theo số tiền 405.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 300.000, khi bị bắt thu giữ trên người 105.000 đồng.

Sau khi bắt quả tang, kiểm tra điện thoại di động hiện Iphone Xs Max, màu vàng – đen sử dụng số thuê bao số 0966.049.052 của bị cáo Lại Tấn TH, điện thoại OPPO R9, màu đỏ của bị cáo Lại Tấn TH; điện thoại OPPO màu đen sử dụng số thuê bao 0378089424 của bị cáo Lại Tấn TH1 (anh ruột bị cáo TH). Phát hiện trong điện thoại có dữ liệu mua bán số đề và cá độ bóng đá.

Kết quả giải phôi đề xác định bị cáo TH và bị cáo TH1 bán số đề như sau:

Từ ngày 03/01/2020 đến ngày 19/01/2020, dựa vào kết quả xổ số hàng ngày của các tỉnh, thành phố miền Nam và miền Bắc, bị cáo TH1 bán số đề cho nhiều người, hình thức có thể gặp trực tiếp, nhắn tin qua điện thoại hay điện thoại trực tiếp cho bị cáo TH1 để báo con số cần mua, số tiền mua và số lô bao. Bị cáo TH1 chỉ lấy 75% tiền mua số đề cho người chơi. Sau đó, bị cáo TH1 tổng hợp phôi số đề trên điện thoại và chuyển tin nhắn cho bị cáo TH, mỗi ngày khi bị cáo TH1 giao tiền bán số đề cho bị cáo TH thì bị cáo TH trả tiền công cho bị cáo TH1 từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng nếu bị cáo TH lời, còn bị cáo TH thua thì không cho. Riêng tiền thắng thua với những người mua số đề, do bị cáo TH trực tiếp chi trả. Theo quy ước, nếu đề 03 con số thì tỷ lệ thắng, thua là 1/600 (người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng); đề hai con số, tỷ lệ thắng thua là 1/70 (người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 70.000 đồng). Cụ thể như sau:

1. Ngày 11/01/2020, bị cáo TH và bị cáo TH1 bán số đề dựa vào kết quả xổ số của 05 đài, cụ thể:

1.1. Dựa vào kết quả xổ số đài Long An, số tiền giải phôi đề là 1.625.000 đồng, số tiền bị cáo TH thực nhận của người mua số đề là 1.212.000 đồng, kết quả trúng 1.260.000 đồng, số tiền bị cáo TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 2.885.000 đồng, bị cáo TH lỗ là 48.000 đồng.

1.2. Dựa vào kết quả xổ số đài Bình Phước, số tiền giải phôi đề là 67.000 đồng, số tiền bị cáo TH thực nhận của người mua số đề là 50.000 đồng, kết quả không trúng, số tiền bị cáo TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 67.000 đồng, bị cáo TH lời 50.000 đồng.

1.3. Dựa vào kết quả xổ số đài Hậu Giang, số tiền giải phôi đề là 67.000 đồng, số tiền bị cáo TH thực nhận của người mua số đề là 50.000 đồng, kết quả không trúng, số tiền bị cáo TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 67.000 đồng, bị cáo TH lời 50.000 đồng.

1.4. Dựa vào kết quả xổ số đài Thành phố Hồ Chí Minh, số tiền giải phôi đề là 67.000 đồng, số tiền bị cáo TH thực nhận của người mua số đề là 50.000 đồng, kết quả không trúng, số tiền bị cáo TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 67.000 đồng, bị cáo TH lời 50.000 đồng.

1.5. Dựa vào kết quả xổ số đài Miền Bắc, số tiền giải phôi đề là 1.990.000 đồng, số tiền bị cáo TH thực nhận của người mua số đề là 1.628.000 đồng, kết quả trúng 2.652.000 đồng, số tiền bị cáo TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 4.642.000 đồng, bị cáo TH lỗ là 1.024.000 đồng.

Như vậy, số tiền đánh bạc đài Miền Nam là 3.086.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.642.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc ngày 11/01/2020 là 7.728.000 đồng, bị cáo TH bị lỗ 922.000 đồng.

2. Ngày 12/01/2020, bị cáo TH và bị cáo TH1 bán số đề dựa vào kết quả xổ số của 02 đài, cụ thể:

2.1. Dựa vào kết quả xổ số đài Miền Bắc, số tiền giải phôi đề là 1.288.000 đồng, số tiền bị can TH thực nhận của người mua số đề là 1.080.000 đồng, kết quả trúng 2.130.000 đồng, số tiền bị can TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 3.418.000 đồng, bị can TH lỗ là 1.050.000 đồng

2.2. Dựa vào kết quả xổ số đài Tiền Giang, số tiền giải phôi đề là 2.127.000 đồng, số tiền bị can TH thực nhận của người mua số đề là 1.660.000 đồng, kết quả trúng

70.000, số tiền bị can TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 2.197.000 đồng, bị can TH lời 1.590.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 12/01/2020 là 5.615.000 đồng, bị cáo TH lời 540.000 đồng.

3. Ngày 13/01/2020, bị cáo TH và bị cáo TH1 bán số đề dựa vào kết quả xổ số của 02 đài, cụ thể:

3.1. Dựa vào kết quả xổ số đài Miền Bắc, số tiền giải phôi đề là 1.261.000 đồng, số tiền bị can TH thực nhận của người mua số đề là 1.034.000 đồng, kết quả trúng 324.000 đồng, số tiền bị can TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 1.585.000 đồng, bị can TH lời là 710.000 đồng.

3.2. Dựa vào kết quả xổ số đài Đồng Tháp, số tiền giải phôi đề là 1.694.000 đồng, số tiền bị can TH thực nhận của người mua số đề là 1.234.000 đồng, kết quả trúng 7.620.000, số tiền bị can TH và bị cáo TH1 đánh bạc là 9.314.000 đồng, bị can TH lỗ 6.377.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 12/01/2020 là 10.899.000 đồng, bị cáo TH lỗ 5.667.000 đồng.

Kết quả điều tra, không xác định được những người trực tiếp mua số đề của bị cáo TH1 và bị cáo TH, chỉ xác định được 01 người mua số đề là bị cáo Nguyễn Văn M1, mua số đề đài Đồng Tháp ngày 13/01/2020, mua các số đề: 241, 730, 625, 30, 41 với tổng số tiền là 352.000 đồng, số tiền bị cáo M1 thực trả cho bị cáo TH1 là 264.000 đồng, kết quả bị cáo M1 trúng số 730 được số tiền 7.340.000 đồng, đã nhận tiền chi chung từ bị cáo TH xong, số tiền bị cáo M1 đánh bạc là 7.692.000 đồng, bị cáo M1 thu lợi là 7.076.000 đồng.

Ngoài ra, các ngày 05, 09, 10, 14, 17, 18, 19/01/2020, bị cáo TH và bị cáo TH1 có hành vi bán số đề nhưng kết quả giải phôi đề của mỗi ngày không đủ định lượng 5.000.000 đồng để xử lý trách nhiệm hình sự.

Kết quả giải tin nhắn cá độ bóng đá không đủ định lượng để xử lý hình sự nên cơ quan công an đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính.

Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh tiến hành kê biên tài sản đối với bị cáo Lại Tấn TH1 phần đất diện tích 250 m², thửa đất số 629, tờ bản đồ số 08, đất tọa lạc tại ấp LTh, xã LTT, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố LTh, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh). Các bị cáo còn lại không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Bản cáo trạng số: 37/CT - VKSHT ngày 10 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố để xét xử các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn M1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn M1 về tội: “Đánh bạc”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, r, i khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lại Tấn TH mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lại Tấn TH1 mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Dương M mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Thiện H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M1 mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Dương TH2 mức án 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ mức án 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo TH và TH1 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đến đến 15.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo còn lại.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Các bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

[2.1]. Vào lúc 14 giờ 15 phút, ngày 20/01/2020, tại quán cà phê không tên thuộc khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ có hành vi lắt tài xỉu thắng thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo là hành vi đánh bạc trái phép thuộc trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau. Khi bị bắt quả tang, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 4.250.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các bị cáo được sử dụng vào việc

đánh bạc là 7.925.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 12.175.000 đồng.

[2.2]. Trong các ngày 11, 12 và 13/01/2020, tại quán nhậu: “Ba TH1” thuộc khu phố LTh, phường LTT, thị xã Hòa Thành. Bị cáo Lại Tấn TH1 có hành vi bán số đề dựa trên kết quả xổ số kiết thiết của các tỉnh, thành phố Miền Nam và Đài xổ số Miền Bắc cho nhiều người khác thắng thua bằng tiền, sau đó tổng hợp phôi đề giao lại cho bị cáo Lại Tấn TH để hưởng tiền công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày. Ngày 13/01/2020, bị cáo Nguyễn Văn M1 có hành vi mua số đề đài Đồng Tháp của bị cáo TH1 với số tiền là 352.000 đồng, kết quả xổ số, bị cáo trúng đề được số tiền 7.340.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 là hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề, thuộc trường hợp 01 người đánh bạc với nhiều người. Số tiền hai bị cáo Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1 dùng vào việc đánh bạc ngày 11/01/2020 là 7.728.000 đồng; ngày 12/01/2020 là 5.615.000 đồng và ngày 13/01/2020 là 10.899.000 đồng. Số tiền bị cáo Nguyễn Văn M1 dùng vào việc đánh bạc ngày 13/01/2020 là 7.692.000 đồng.

[2.3]. Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đề nghị truy tố để xét xử các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào thắng thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo.

[3.2]. Bị cáo Lại Tấn TH thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu 01 lần và thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề 03 lần. Bị cáo Lại Tấn TH1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề 03 lần. Do đó, 02 bị cáo Lại Tấn TH và Lại Tấn TH1 bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên tất cả các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lại Tấn TH sau khi bị bắt điều tra về hành vi lách tài xiu, tự nguyện khai ra hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Dương M, Trần Thiện H và Nguyễn Văn M1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Dương M và Trần Dương TH2 là anh em ruột, có ông nội là liệt sĩ Trần Văn D được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng Tổ Quốc Ghi công và được Hội đồng Bộ Trường tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

- Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức lách tài xiu bị cáo Trần Dương M làm cái nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, bị cáo Lại Tấn TH mang số tiền đánh bạc nhiều nhất nên phải chịu trách nhiệm hình sự thứ hai, sau bị cáo M. Đối với hành vi hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thì bị cáo Lại Tấn TH nhiều lần nhận phôi đề từ bị cáo Lại Tấn TH1 để trực tiếp chung chi nên bị cáo TH phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Bị cáo TH1 nhiều lần trực tiếp bán số đề tổng hợp phôi đề và giao lại cho bị cáo TH để hưởng lợi 200.000 đồng – 300.000 đồng/ngày nên bị cáo TH1 chịu trách nhiệm hình sự thứ hai và sau bị cáo TH. Do đó, trong vụ án này, bị cáo TH thực hiện hành vi đánh bạc 04 lần nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, bị cáo TH1 thực hiện hành vi đánh bạc 03 lần nên chịu trách nhiệm hình sự thứ hai sau bị cáo TH, bị cáo M thực hiện hành vi đánh bạc 01 lần nên chịu trách nhiệm hình sự thứ ba sau bị cáo TH1. Xét thấy, các bị cáo Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1 và Trần Dương M có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

- Các bị cáo: Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn M1 đều không có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng; số tiền mỗi bị cáo tham gia đánh bạc ít; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân và số tiền đánh bạc của từng bị cáo, trách nhiệm hình sự được phân hóa như sau:

+ Các bị cáo Trần Dương TH2 và Nguyễn Tấn Đ có nhân thân xấu, bị cáo Trần Dương TH2 có 01 án tích về tội: “Tổ chức đánh bạc”, số tiền bị cáo TH2 dùng vào việc đánh bạc là 860.000 đồng; bị cáo Nguyễn Tấn Đ có 01 án tích về tội: “Gây rối trật tự công cộng” và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần về hành vi đánh bạc, số tiền bị cáo Đ dùng vào việc đánh bạc là 405.000 đồng; Bị cáo Trần Thiện H có nhân thân tốt, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 1.600.000 đồng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và sau bị cáo M.

+ Bị cáo Nguyễn Văn M1 có nhân thân tốt, thực hiện hành vi đánh bạc 01 lần với số tiền là 352.000 đồng, trúng đề được số tiền là 7.340.000 đồng nên số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.692.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự sau các bị cáo khác.

Do các bị cáo: Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn M1 không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lại Tấn TH và Lại Tấn TH1 có tài sản nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo TH và bị cáo TH1 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo khác.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Số tiền 4.250.000 đồng thu trên chiếu bạc là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tổng số tiền thu giữ trên người của các bị cáo là 11.925.000 đồng, trong đó số tiền thu giữ trên người bị cáo Lại Tấn TH là 9.050.000 đồng, bị cáo TH khai chỉ dùng 5.050.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 4.000.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc; tất cả số tiền còn lại thu giữ của các bị cáo khác các bị cáo đều thừa nhận dùng vào việc đánh bạc gồm: bị cáo M 410.000 đồng, bị cáo H 1.500.000 đồng, bị cáo TH2 860.000 đồng, bị cáo Đ 105.000 đồng. Do đó, cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.925.000 đồng; trả lại cho bị cáo Lại Tấn TH số tiền 4.000.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc.

- Các vật chứng gồm: 03 (ba) hột xì ngầu; 01 (một) đĩa sành màu trắng đường kính 10 cm; 01 (một) nắp nhựa có quấn băng keo màu đen cao 5,2 cm, đường kính 6,2 cm là công cụ sử dụng để đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng gồm: 04 (bốn) ghế nhựa màu xanh loại có dựa lưng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật mặt bàn làm bằng thủy tinh cao 64 cm, rộng 80 cm, dài 128 cm là công cụ sử dụng để đánh bạc còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho các bị cáo các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội gồm:

+ Trả lại cho bị cáo Trần Dương M: 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám, model 1280, số Imei: 356678/05/301481/0 đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đen, số Imei 1: 356719086052086, số Imei 2: 35671908605208, đã qua sử dụng. 01 (một) xe mô tô biển số 70P2 – 0726, loại Jupiter, màu đỏ đen, số khung RLCJ5B9609Y060352, số máy: 5B96-060351, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thiện H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu đen, số Imei 1: 866614038153756, số Imei 2: 866614038153749, đã qua sử dụng. 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-337.10, loại xe Wave, màu đỏ, số khung: RLHHC1218DY360954, số máy: HC12E – 5361149, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Dương TH2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số Imei 1: 352812103081859/01, số Imei 2: 352813103081857/01, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Lại Tấn TH: 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 655.90, loại xe Exciter, màu xanh đen, số khung: RLCE1S9407Y014734, số máy: 1S94014734 đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, kiểu máy: CPH1933, số Imei 1: 863 901 046 450 974 có gắn 01 sim số sê ri 8984 0488 4100 7791 019, đã qua sử dụng.

- Các vật chứng là các điện thoại các bị cáo sử dụng để mua bán số đề nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng đen, số Imei 1: 357266097974030, số Imei 2: 357266097937821, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, số Imei 1: 866376049115238, số Imei 2: 866376049115220, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu xanh – đen, kiểu máy: CPH1933, số Imei 1: 861 516 040 195 599, số Imei 2: 861 516 040 195 581 có gắn 01 sim số sê ri: 8984 04800 00420 94643 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ - trắng, model: 6300, số Imei: 359 317/10/629915/4 có gắn 01 (M1) sim số sê ri 898 404 800 001 054 6155, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo thu lợi bất chính gồm: Bị cáo Nguyễn Văn M1 số tiền 7.076.000 đồng.

- Trong 03 ngày 11, 12 và 13/01/2020, bị cáo Lại Tấn TH bị lỗi không có thu lợi bất chính nên không bị tịch thu; bị cáo TH chưa trả tiền công cho bị cáo TH1, bị cáo TH1 không có thu lợi bất chính nên không bị tịch thu.

[6]. Kê biên tài sản:

- Lệnh kê biên tài sản số 03/L ngày 10/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) đối với phần đất diện tích 250 m², tại thửa đất số 629, tờ bản đồ số 08, đất tọa lạc ấp LTh, xã LTT, huyện Hòa Thành (nay là khu phố LTh, phường LTT, thị xã Hòa Thành) tiếp tục có hiệu lực pháp luật cho đến khi bị cáo Lại Tấn TH1 thi hành xong các khoản tiền của bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.1 Xử phạt: Bị cáo **Lại Tấn TH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **03 (ba) năm** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2020).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.2 Xử phạt: Bị cáo **Lại Tấn TH1 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2020).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.3 Xử phạt: Bị cáo **Trần Dương M 01 (một) năm** tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (hai) năm** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2020).

Giao các bị cáo Lại Tấn TH, Lại Tấn TH1 và Trần Dương M về Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1.4. Xử phạt: Bị cáo **Trần Thiện H 01 (một) năm** cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là 03 ngày, tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành **11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1.5. Xử phạt: Bị cáo **Trần Dương TH2 01 (một) năm** cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là 03 ngày, tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành **11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1.6. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn Đ 01 (một) năm** cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là 03 ngày, tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành **11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1.7. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn M1 09 (chín) tháng** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thiện H cho Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Dương TH2 cho Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, huyện Dương M Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M1 cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Lại Tấn TH và Lại Tấn TH1 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu vào Ngân sách nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 12.175.000 đồng (Mười hai triệu, một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

+ 04 (bốn) ghế nhựa màu xanh loại có dựa lưng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật mặt bàn làm bằng thủy tinh cao 64 cm, rộng 80 cm, dài 128 cm;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng đen, số Imei 1: 357266097974030, số Imei 2: 357266097937821, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ đen, số Imei 1: 866376049115238, số Imei 2: 866376049115220, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu xanh – đen, kiểu máy: CPH1933, số Imei 1: 861 516 040 195 599, số Imei 2: 861 516 040 195 581 có gắn 01 sim số sê ri: 8984 04800 00420 94643 đã qua sử dụng.

+ 01 (M1) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ - trắng, model: 6300, số Imei: 359 317/10/629915/4 có gắn 01 (một) sim số sê ri 898 404 800 001 054 6155, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) hột xì ngầu; 01 (một) đĩa sành màu trắng đường kính 10 cm; 01 (một) nắp nhựa có quần băng keo màu đen cao 5,2 cm, đường kính 6,2 cm là công cụ sử dụng để đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn M1 nộp lại số tiền 7.076.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Trần Dương M: 01 điện thoại hiệu Nokia màu xám, model 1280, số Imei: 356678/05/301481/0 đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đen, số Imei 1: 356719086052086, số Imei 2: 35671908605208, đã qua sử dụng. 01 (một) xe mô tô biển số 70P2 – 0726, loại Jupiter, màu đỏ đen, số khung RLCJ5B9609Y060352, số máy: 5B96-060351, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thiện H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu đen, số Imei 1: 866614038153756, số Imei 2: 866614038153749, đã qua sử dụng. 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-337.10, loại xe Wave, màu đỏ, số khung: RLHHC1218DY360954, số máy: HC12E – 5361149, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Dương TH2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số Imei 1: 352812103081859/01, số Imei 2: 352813103081857/01, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lại Tấn TH: Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng. 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 655.90, loại xe Exciter, màu xanh đen, số khung: RLCE1S9407Y014734, số máy: 1S94014734 đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen, kiểu máy: CPH1933, số Imei 1: 863 901 046 450 974 có gắn 01 sim số sê ri 8984 0488 4100 7791 019, đã qua sử dụng.

4. Kê biên tài sản: Lệnh kê biên tài sản số 03/L ngày 10/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) đối với phần đất diện tích 250 m², tại thửa đất số 629, tờ bản đồ số 08, đất tọa lạc ấp LTh, xã LTT, huyện Hòa Thành (nay là khu phố LTh, phường LTT, thị xã Hòa Thành) tiếp tục có hiệu lực pháp luật cho đến khi bị cáo Lại Tấn TH1 thi hành xong các khoản tiền của bản án theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Các bị cáo Trần Dương M, Lại Tấn TH, Trần Thiện H, Trần Dương TH2, Nguyễn Tấn Đ, Lại Tấn TH1 và Nguyễn Văn M1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thị xã Hòa Thành,
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành.
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng